TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 19/3/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy Phượng**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà: **Siu H'Bing**
+ Ông: **Cil Pam Ha Lan**
- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà **Hoàng Thị Thanh** – Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa***: bà **Nguyễn Thị Yến** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025; Tại Hội trường nhà văn hóa xã Đ, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tào Văn H. Giới tính: N.Tên gọi khác: (không). Sinh ngày: 10 tháng 5 năm 1992 tại Đắk Lắk. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở: Buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: (không). Học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Không ổn định. Họ tên cha: Tào Văn H1, sinh năm 1961. Họ tên mẹ: Quan Thị K, sinh năm 1965. Anh, chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo. Vợ, con: (chưa có). Hiện cha, mẹ và anh chị đang sinh sống tại xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Ngày 22/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 18 tháng (chưa chấp hành).

Nhân thân :

Ngày 19/6/2014 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng (đã chấp hành xong).

Ngày 31/10/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (đã chấp hành xong).

Ngày 28/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 18 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 30/4/2022).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại phân trại Đam Rông, phòng PC11 Công an tỉnh L.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Ngọc Hoàng G – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L.

Địa chỉ: Tầng E (K tầng) - Trung tâm hành chính tỉnh L.

Bị cáo và người bào chữa có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại**:*

Họ và tên: Nông Văn T; Sinh năm: 1970

Địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Ông T có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:*

Họ và tên: Nguyễn Văn T1. Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Ông T1 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tào Văn H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay, do cần tiền để mua ma túy, tiêu xài cá nhân nên bị cáo H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ ngày 27/10/2024, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Đ, xã Đ, huyện Đ thì gặp một người bạn, tên thường gọi là Lại Khục K1 đang ngồi ở quán nước. Tại đây, bị cáo mượn xe mô tô, không biển kiêm soát với lý do đi công việc và được Lại K2 Khạc đồng ý. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến thôn L, xã Đ vào một căn nhà bỏ hoang, bị cáo để xe lại trong sân và đi bộ đến vườn cà phê của ông Nông Văn T, bị cáo chui phía dưới hàng rào lưới B40 để vào nhà kho của ông T. Vào đến nơi, bị cáo cạy tấm ván bên hông nhà và đi vào bên trong. Lúc này, thấy khoảng 20 bao tải màu xanh dương, bên trong đựng tiêu khô bị cáo vác 01 bao đến cửa sổ và ném ra ngoài. Sau đó, do bao tiêu nặng, khó di chuyển nên bị cáo thấy bao tải màu vàng có sẵn trong kho san bớt khoảng 10kg vào đó. Tiếp đó, bị cáo vác bao tải màu xanh, đi ra vị trí để xe, đặt lên ba ga xe và điều khiển đi về hướng xã K để bán. Khi đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Văn T1, tại buôn Lách Dưng, xã K, ông Trọng C được 53,1kg tiêu khô, trả cho bị cáo 7.420.000 đồng. Bị cáo sử dụng 2.330.000 đồng để mua gạo, bia và đồ ăn, số còn lại bị cáo giữ trên người. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị cáo bị Công an xã Đ bắt giữ. Cơ quan điều tra thu giữ bao tiêu khô 53,1kg.

Theo Kết luận định giá số 45/KL - HĐĐGTS ngày 01/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định giá trị của bao tiêu khô, khối lượng 53,1 kg là 7.965.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Xác định bao tiêu khô 53,1kg là tài sản hợp pháp của ông Nông Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định, ông T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền là 7.420.000 đồng.

Theo bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 20/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo Tào Văn H bị truy tố về "*Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông phát biểu quan điểm về vụ án và khẳng định rằng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thì thấy rằng, hành vi của Tào Văn H đã đủ cơ sở truy tố về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H.

Về tội danh đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tào Văn H phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tào Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Xác định bao tiêu khô 53,1kg là tài sản hợp pháp của ông Nông Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định, ông T không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền là 7.420.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo trả cho ông T1 số tiền này.

Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý: Bị cáo là người có học vấn thấp, nhận thức pháp luật nhiều hạn chế, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo đã gởi lời xin lỗi đến bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đồng thời phần bồi thường cho ông T1 thì đề nghị Hội đồng xét xử cấn trừ số tiền mà bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra là 5.090.000 đồng, bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 2.330.000 đồng và miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Trong phần nói lời sau cùng bị cáo Tào Văn H thừa nhận hành vi của bị cáo, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:*

Trong quá trình điều tra, khởi tố. Truy tố bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về yếu tố cấu thành tội phạm:*

Xét thấy lời khai của bị cáo Tào Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định, khoảng 12 giờ ngày 27/10/2024, bị cáo H đi bộ từ nhà đến khu vực chợ Đ, xã Đ thì gặp Lại Khục K1 đang ngồi ở quán nước. Tại đây, bị cáo mượn xe mô tô của Khục K1 với lý do đi công việc. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô đi đến thôn L, xã Đ vào một căn nhà bỏ hoang, bị cáo để xe lại trong sân và đi bộ đến vườn cà phê của ông Nông Văn T, bị cáo chui phía dưới hàng rào lưới B40 để vào nhà kho của ông T. Bị cáo cạy tấm ván bên hông nhà và đi vào bên trong. Lúc này, thấy khoảng 20 bao tải màu xanh dương, đựng tiêu khô thì bị cáo vác 01 bao đến cửa sổ và ném ra ngoài. Sau đó, do bao tiêu quá nặng, khó di chuyển nên bị cáo lấy bao tải màu vàng có sẵn trong kho san bớt khoảng 10kg. Tiếp đó, bị cáo vác bao tải màu xanh, đi ra vị trí để xe, đặt lên ba ga xe và đi về hướng xã K. Khi đến tiệm tạp hóa của ông T1 để bán và cân được 53,1kg tiêu khô, ông T1 trả cho bị cáo 7.420.000 đồng. Bị cáo sử dụng 2.330.000 đồng để mua gạo, bia và đồ ăn, số còn lại 5.090.000 đồng bị cáo giữ lại. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị cáo bị Công an xã Đ bắt giữ.

Theo Kết luận định giá số 45/KL - HĐĐGTS ngày 01/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ xác định giá trị của bao tiêu khô, khối lượng 53,1 kg là 7.965.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông truy tố bị cáo H về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Tào Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi việc làm của mình là hành vi, vi phạm pháp luật, bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý trách nhiệm hình sự, nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội trộm cắp. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng là để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Tào Văn H có nhân thân xấu, ngày 21/7/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, ngày 15/3/2016 bị Công an huyện Đ xử phạt hành vi vi phạm hành chính về hành vi lấy

và sử dụng trái phép tài sản của người khác, hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng, bị cáo chấp hành ngày 24/8/2016.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tào Văn H, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về hình phạt*: Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 15 đến 18 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo H.

Bị cáo đã nhiều lần phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn T1 là người mua tiêu của bị cáo Tào Văn H. Tuy nhiên, T1 không biết số tiêu này là tài sản do bị cáo trộm cắp nên không có cơ sở xem xét T1 về hành vi Tiêu thụ tài sản của người khác do phạm tội mà có.

Đối với người có tên Lại Khục K1 cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không xác định được nhân thân lai lịch, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy không có căn cứ xử lý.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại ông Nông Văn T đã nhận số tiêu 53,1kg tiêu khô và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 7.420.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của ông T1 là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo H bồi thường cho ông T1 số tiền 7.420.000 đồng nhưng được cấn trừ số tiền 5.090.000 đồng bị cáo đã giao nộp, hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đam Rông và buộc bị cáo tiếp tục trả cho ông T1 số tiền 2.330.000 đồng.

[6] *Về vật chứng:* 01 bao tiêu khô 53,1kg đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu tài sản là ông Nông Văn T.

[7] *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Tào Văn H phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tào Văn H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt

bị cáo Tào Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 27/10/2024.

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Tào Văn H bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 số tiền 7.420.000 đồng nhưng được cấn trừ số tiền 5.090.000 đồng bị cáo đã giao nộp, hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm gửi số 3949.0.1048910.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đam Rông. Buộc bị cáo Tào Văn H tiếp tục trả cho ông Nguyễn Văn T1 số tiền 2.330.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/3/2025). Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết, tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H.Đam Rông;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại Đam Rông - Phòng PC11 CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PC10- CA tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thúy Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Thu Siu H2 **Đỗ Thị Thúy P**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H.Đam Rông;
- CQ Đtra CA H.Đam Rông;
- CQ THAHS H.Đam Rông;
- CC THADS H.Đam Rông;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thúy Phượng